

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ma Khánh Ly;

2. Bà Trần Thị Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thảo Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024, đối với:

* **Bị cáo: ĐỒNG VĂN H**, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/4/1969, tại huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định;

Nơi đăng ký thường trú, chỗ ở: Thôn VHĐ, xã PB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bố đẻ: Đồng Văn N, mẹ đẻ: Vũ Thị T (đều đã chết); anh, chị, em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ bảy; vợ: Bế Thị D, sinh năm 1967; con: Có 02 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2023 Công an xã PB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Sử dụng trái phép chất ma túy*.

Nhân thân: Bản án số 68/2019/HSST ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Đồng Văn H 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, *có mặt tại phiên tòa*.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Văn T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Nà Vài, xã Bình Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2024, Đồng Văn H đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao di động 0979690700 của Hoàng Văn T gọi đến số thuê bao di động 0986481517 của mình để hỏi mua 400.000 đồng Heroine, H đồng ý. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày H gọi điện cho T hẹn đến khu vực đầu cầu số 4 thuộc thôn VHĐ, xã PB, huyện Chiêm Hóa để giao Heroine. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HADO SIVA, biển số 33K4-8452 (xe của chị Bé Thị D vợ H) đi đến điểm hẹn thì Thủy đưa cho H 400.000 đồng, H cầm tiền và điều khiển xe mô tô đi khoảng 400m về hướng xã KĐ, huyện Chiêm Hóa mua được 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 400.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Mua được Heroine, H đi vào chỗ vắng người lấy gói Heroine đem san ra làm 03 phần, trong đó 01 phần H sử dụng hết bằng cách tiêm chích vào cơ thể, 01 phần Heroine H cất giấu trong người để mang về sử dụng, 01 phần Heroine H cầm ở tay phải rồi đi về đưa cho T. Mua được Heroine, T cất giấu gói Heroine vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà thì gặp tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ. Nghi T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tổ công tác đã yêu cầu T dừng lại để làm việc. Quá trình làm việc T tự giác giao nộp 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine ở dạng chất bột vón cục màu trắng, T khai mục đích để sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản làm việc và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hồi 19 giờ ngày 18/01/2024 tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, phương tiện của Đồng Văn H tại thôn VHĐ, xã PB, huyện Chiêm Hóa. Quá trình khám xét, H tự giác giao nộp 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu vàng.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Hoàng Văn T và Đồng Văn H, kết quả: Hoàng Văn T âm tính với chất ma túy, Đồng Văn H dương tính với chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 207/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Đồng Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,006g (*không thấy không không sáu gam*).

Tại kết luận giám định số: 208/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,022g (*không thấy không hai hai gam*).

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSCH, ngày 25 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã truy tố bị cáo Đồng Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đồng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đồng Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2024.
- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Đồng Văn H và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi Tang vật vụ Đồng Văn H, giám định ngày 19/01/2024 và 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Hoàng Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi Tang vật vụ Hoàng Văn T, giám định ngày 19/01/2024.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 1: 358408133623481; Số IMEI 2: 358408133623499, gắn 01 sim điện thoại số 0979690700, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đồng Văn H.

Truy thu số tiền 400.000^d đối với bị cáo Đồng Văn H.

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đồng Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và nội dung luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa; không có ý kiến tranh luận với nội dung luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, tại khu vực thôn VHD, xã PB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Đồng Văn H đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroin cho Hoàng Văn T được số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*). Hành vi của Đồng Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Đồng Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, bị cáo có 01 tiền sự (ngày 29/12/2023 bị Công an xã PB, huyện Chiêm Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi *Sử dụng trái phép chất ma túy*), bị cáo có nhân thân xấu (ngày 03/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* tại Bản án số 68/2019/HS-ST ngày 03/10/2019). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như phần đề nghị của Viện Kiểm sát là phù hợp theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự; nhằm

răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Đồng Văn H và Hoàng Văn T trong bì niêm phong còn nguyên vẹn xét thấy đây là vật Nhà nước cầm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 1: 358408133623481; Số IMEI 2: 358408133623499, gắn 01 sim điện thoại số 0979690700, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đồng Văn H xét thấy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Truy thu đối với bị cáo Đồng Văn H số tiền 400.000^d.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[6] Về các nội dung khác:

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,006g Heroin của Đồng Văn H và 0,022g Heroin của Hoàng Văn T chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Đồng Văn H và Hoàng Văn T không có tiền án, tiền sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đồng Văn H, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

- Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Đồng Văn H, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với chị Bé Thị D không biết Đồng Văn H sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đồng Văn H 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/01/2024).

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Đồng Văn H và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi Tang vật vụ Đồng Văn H, giám định ngày 19/01/2024 và 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Hoàng Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi Tang vật vụ Hoàng Văn T, giám định ngày 19/01/2024.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen, số IMEI 1: 358408133623481; Số IMEI 2: 358408133623499, gắn 01 sim điện thoại số 0979690700, điện thoại cũ đã qua sử dụng của Đồng Văn H.

Truy thu đối với bị cáo Đồng Văn H số tiền 400.000^d (bốn trăm nghìn đồng).

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Bị cáo Đồng Văn H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chiêm Hóa;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh